

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM THAM GIA XÂY DỰNG CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC THỜI KỲ ĐỔI MỚI

TS NGUYỄN DUY HẠNH

Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

23-12-2024

Ngày thẩm định, đánh giá:

31-3-2025

Ngày duyệt đăng:

25-4-2025

Tóm tắt: Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng sớm nhận thấy cần phải tập hợp giai cấp nông dân trong một tổ chức dưới sự lãnh đạo của Đảng, phù hợp với trình độ nhận thức và đặc điểm của Việt Nam. Hội Nông dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng từ khi ra đời (10-1930) đến nay với nhiều tên gọi khác nhau, đã tập hợp được lực lượng đông đảo trong khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần vào những thắng lợi vĩ đại của dân tộc. Đặc biệt, thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Hội Nông dân Việt Nam tiếp tục phát huy vai trò to lớn trong xây dựng chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Từ khóa:

Hội Nông dân Việt Nam; xây dựng chủ trương, chính sách; Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Chủ trương của Đảng đối với Hội Nông dân Việt Nam trong việc tham gia xây dựng chủ trương, chính sách

Bước vào thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới, để phù hợp với bối cảnh tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ mới, Đảng chủ trương tăng cường đổi mới phương thức lãnh đạo đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng. *Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* thông qua Đại hội VII (1991) của Đảng, đã chỉ rõ: “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân có vai trò rất quan trọng

trong sự nghiệp đoàn kết toàn dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chăm lo lợi ích của các đoàn viên, hội viên, thực hiện dân chủ và đổi mới xã hội, giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng, quyền và nghĩa vụ công dân, thắt chặt mối liên hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

Các đoàn thể nhân dân tùy theo tính chất, tôn chỉ và mục đích đã xác định, vừa vận động đoàn viên, hội viên giúp nhau chăm lo, bảo vệ các lợi ích thiết thực; vừa giáo dục nâng cao trình độ mọi mặt cho đoàn viên, hội viên; vừa tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Đảng tôn trọng

tính tự chủ, ủng hộ mọi hoạt động tích cực, sáng tạo và chân thành lắng nghe ý kiến đóng góp của Mặt trận và các đoàn thể. Nhà nước hỗ trợ, tạo điều kiện cho Mặt trận và các đoàn thể nhân dân hoạt động có hiệu quả”¹.

Trải qua các kỳ đại hội tiếp theo, đến Đại hội XI (2011) của Đảng đã thông qua *Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*, trong đó, tư duy đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với các đoàn thể nhân dân tiếp tục có sự đổi mới: “Các đoàn thể nhân dân tùy theo tính chất, tôn chỉ và mục đích đã được xác định, vận động, giáo dục đoàn viên, hội viên chấp hành luật pháp, chính sách; chăm lo, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; giúp đoàn viên, hội viên nâng cao trình độ về mọi mặt và xây dựng cuộc sống mới; tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội.

Đảng tôn trọng tính tự chủ, ủng hộ mọi hoạt động tự nguyện, tích cực, sáng tạo và chân thành lắng nghe ý kiến đóng góp của Mặt trận và các đoàn thể. Đảng, Nhà nước có cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân hoạt động có hiệu quả, thực hiện vai trò giám sát và phản biện xã hội”².

Cụ thể hóa chủ trương của Đại hội XI, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành nhiều văn bản quan trọng về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó có Hội Nông dân Việt Nam, như: Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị quy định về việc “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; Quy định

số 124-QĐ/TW ngày 2-2-2018 của Ban Bí thư “về giám sát Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”. Đặc biệt, ngày 20-12-2023, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 46-NQ/TW, “về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới”, nhấn mạnh những yêu cầu đổi mới của Đảng đối với hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam, trong đó có nội dung *phát huy vai trò của Hội Nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Hội Nông dân, chú trọng giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hoạt động của chính quyền; đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý. Nâng cao chất lượng thực hiện quyền dân chủ trực tiếp, pháp luật về dân chủ cơ sở, phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, góp phần bảo đảm quyền làm chủ của nông dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Thực hiện những chủ trương trên của Đảng, Hội Nông dân Việt Nam đã tích cực tham gia đóng góp xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong đó tập trung vào những vấn đề liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội lắng nghe, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của nông dân; hòa giải mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương

thân tương ái, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nông dân đối với Đảng, chính quyền và toàn hệ thống chính trị.

2. Hoạt động của Hội Nông dân trong tham gia xây dựng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước

Trong thời kỳ đổi mới, Hội Nông dân các cấp từ Trung ương đến địa phương luôn tích cực tham gia đóng góp vào xây dựng các dự thảo văn kiện Đảng các cấp, từ Trung ương đến địa phương; tham gia xây dựng chính quyền vững mạnh... góp phần phát huy, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Chỉ tính trong những năm 2018 - 2023, Hội Nông dân Việt Nam và các cấp Hội trong toàn quốc đã tích cực góp ý, phản biện xây dựng Đảng và chính quyền. Hội Nông dân đã tổ chức nhiều hội nghị như: Hội nghị góp ý dự thảo Luật Hợp tác xã (sửa đổi); Hội nghị góp ý dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi). Hội Nông dân các tỉnh, thành phố đã tổ chức 7.548 hội nghị phản biện, tham gia góp ý 39.379 ý kiến vào các dự thảo văn bản... Hội Nông dân các tỉnh, thành phố đã tổ chức 14.034 đoàn giám sát; tham gia 32.261 đoàn giám sát do các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp chủ trì³.

Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020. Hằng năm tập hợp trên 10 nghìn ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị của hội viên và nông dân bằng văn bản gửi đến cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp. Hội Nông dân các tỉnh, thành phố tham gia tiếp 142.083 lượt công dân, đã giải quyết 61.476 vụ khiếu nại, tố cáo của

hội viên, nông dân; tiếp nhận 56.757 đơn thư, giải quyết 15.384 đơn thư thuộc thẩm quyền, chuyển cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết 41.373 đơn; hòa giải thành công 42.732 vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nông dân; xây dựng, duy trì, nhân rộng 5.363 mô hình tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo của nông dân và 6.068 Câu lạc bộ Nông dân với pháp luật⁴.

Đặc biệt, đối với việc góp ý vào dự thảo Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, Trung ương Hội Nông dân đã tổ chức 6 hội nghị tại 6 cụm để đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện nhằm tập hợp, phát huy trí tuệ của các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp, hợp tác xã, cán bộ, hội viên nông dân tham gia đóng góp với Đảng, góp phần nâng cao chất lượng dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng. Hội Nông dân các tỉnh, thành phố đã tổ chức 7.548 hội nghị phản biện, tham gia góp ý 39.379 ý kiến vào các dự thảo văn bản...⁵. Trong đó, tổ chức Hội các cấp tích cực thảo luận, góp ý cụ thể vào nội dung các dự thảo văn kiện, nhất là những nội dung: Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, diện mạo đất nước sau 35 năm đổi mới; cương lĩnh, mục tiêu, định hướng phát triển và tiếp tục đổi mới trên các lĩnh vực trọng yếu và các khâu đột phá chiến lược; vai trò của nông nghiệp, nông dân, nông thôn, những tồn tại, hạn chế và giải pháp đẩy mạnh phát triển của nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế...

Về những chủ trương mới của Đảng, các cấp hội tập trung thảo luận nêu ý kiến về những chủ đề chính: phát triển nông nghiệp bền vững; mở rộng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch; bảo tồn, gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc; trồng và phát triển rừng; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực...; nâng cao đời sống người nông dân...

Ở các địa phương, Hội Nông dân các tỉnh đã làm tốt công tác lấy ý kiến góp ý xây dựng chủ trương, chính sách của Đảng và Đảng bộ địa phương. Ở Hà Nội, trong những năm 2018 - 2023: Các cấp Hội Nông dân thành phố đã chủ động tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền theo Quyết định 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Quyết định 6525-QĐ/TU ngày 25-9-2015 của Thành ủy Hà Nội và Quy định số 124-QĐ/TW ngày 2-2-2018 của Ban Bí thư; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của cán bộ, hội viên tham gia góp ý vào dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp, tổ chức tốt các hội nghị phản biện, hội nghị đóng góp ý kiến xây dựng luật pháp, chính sách có liên quan đến phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn và tổ chức Hội, việc triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, phát triển kinh tế, xã hội của địa phương⁶.

Hàng năm, Hội Nông dân thành phố Hà Nội chủ trì 2-3 cuộc giám sát; cấp huyện, thị xã từ 2-4 cuộc giám sát, chủ động lựa chọn giám sát những vấn đề trọng tâm trong việc thực hiện pháp luật liên quan đến quản lý, sử dụng đất; sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; đảm bảo an sinh xã hội, an toàn, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; các chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, chính sách hỗ trợ vay vốn để phục hồi sản xuất do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, đồng thời tích cực tham gia đoàn giám sát của

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành chủ trì⁷. Hàng tháng, Hội Nông dân Thành phố tổ chức hội nghị giao ban để nắm bắt dư luận xã hội và tâm tư, nguyện vọng, ý kiến của hội viên, nông dân; bên cạnh đó, còn tập hợp hơn 4.000 ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị của hội viên, nông dân bằng văn bản gửi cấp ủy, chính quyền cùng cấp.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc phối hợp giữa Hội Nông dân với các ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân theo Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31-12-2014 của Thủ tướng Chính phủ, góp phần hạn chế việc khiếu kiện vượt cấp, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của hội viên, nông dân⁸. Các cấp Hội đã phối hợp với các ngành chức năng tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tư vấn pháp luật, hướng dẫn xây dựng và ra mắt 142 Câu lạc bộ Nông dân với pháp luật, nâng tổng số Câu lạc bộ toàn thành phố là 257 Câu lạc bộ với 7.461 thành viên. Tổ chức 5.850

buổi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho 798.332 lượt người, góp phần nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của nông dân.

Hội Nông dân Thành phố Hà Nội tích cực tham mưu với Thành ủy, UBND Thành phố tổ chức đánh giá kết quả kết thực hiện các nghị quyết, chương trình, đề án về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tổng kết 20 năm

Nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, quốc phòng; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và bảo vệ môi trường sinh thái của đất nước. Giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; trước hết, phải khơi dậy tinh thần yêu nước, tự chủ, tự lực tự cường vươn lên của nông dân.

thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW, ngày 15-12-2000 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn; tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và tiếp tục chỉ đạo, tổ chức triển khai theo Công văn số 1577-CV/VPTW ngày 20-8-2021 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư khóa X về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020” trên địa phương.

3. Một số kết quả

Hội Nông dân từ Trung ương đến cơ sở đã tham mưu giúp Đảng ban hành những chủ trương, chính sách quan trọng đối với sự phát triển của nông nghiệp, nông dân, nông thôn Việt Nam, đặc biệt là Nghị quyết 26-NQ/TW, ngày 5-8-2008 của HNTU 7 khóa X “về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”; tham gia đóng góp xây dựng văn kiện các kỳ Đại hội và Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng... Từ sự góp đóng góp quan trọng của Hội Nông dân các cấp, Đảng đã xác định những quan điểm, chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn một cách đúng đắn với những nội dung quan trọng phù hợp với điều kiện và đặc điểm nông dân, nông thôn và nông nghiệp Việt Nam. Điều đó thể hiện rõ trên các mặt sau:

Một là, khẳng định nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp CNH, HĐH, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh

tế - xã hội bền vững, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, quốc phòng; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và bảo vệ môi trường sinh thái của đất nước.

Hai là, các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn phải được giải quyết đồng bộ, gắn với quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước. CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của quá trình CNH, HĐH đất nước. Trong mối quan hệ mật thiết giữa nông nghiệp, nông dân và nông thôn, nông dân là chủ thể của quá trình phát triển, xây dựng nông thôn mới gắn với xây dựng các cơ sở công nghiệp, dịch vụ và phát triển đô thị theo quy hoạch là căn bản; phát triển toàn diện, hiện đại hóa nông nghiệp là then chốt.

Ba là, phát triển nông nghiệp, nông thôn và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân phải dựa trên cơ chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, phù hợp với điều kiện của từng vùng, từng lĩnh vực, để giải phóng và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội, trước hết là lao động, đất đai, rừng và biển; khai thác tốt các điều kiện thuận lợi trong hội nhập kinh tế quốc tế cho phát triển lực lượng sản xuất trong nông nghiệp, nông thôn; phát huy cao nội lực; đồng thời tăng mạnh đầu tư của Nhà nước và xã hội, ứng dụng nhanh các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến cho nông nghiệp, nông thôn, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao dân trí nông dân.

Bốn là, giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; trước hết, phải khơi dậy tinh thần yêu nước, tự chủ, tự lực tự cường vươn lên của nông dân. Xây dựng xã hội nông thôn ổn định, hòa thuận, dân chủ, có đời sống văn hóa phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc, tạo động lực cho phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân.

Năm là, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của dân cư nông thôn, hài hòa giữa các vùng, tạo sự chuyển biến nhanh hơn ở các vùng còn nhiều khó khăn; nông dân được đào tạo có trình độ sản xuất ngang bằng với các nước tiên tiến trong khu vực và đủ bản lĩnh chính trị, đóng vai trò làm chủ nông thôn mới. Xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững, sản xuất hàng hóa lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, đảm bảo vững chắc an ninh lương thực quốc gia cả trước mắt và lâu dài. Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ; hệ thống chính trị ở nông thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng được tăng cường. Xây dựng giai cấp nông dân, củng cố liên minh công nhân - nông dân - trí thức vững mạnh, tạo nền tảng kinh tế - xã hội và chính trị vững chắc cho sự nghiệp CNH, HĐH, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Sáu là, xây dựng nền nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại, đồng thời phát triển mạnh công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn. Đẩy nhanh tiến độ quy hoạch sản xuất nông nghiệp trên cơ sở nhu cầu thị trường và lợi thế từng vùng, sử dụng đất nông nghiệp tiết kiệm, có hiệu quả, duy trì diện tích đất lúa đảm bảo vững chắc an ninh lương thực quốc gia trước mắt và lâu dài. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn sản xuất với chế biến và thị trường...

Phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ ở các vùng nông thôn theo quy hoạch. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển

công nghiệp chế biến tinh, chế biến sâu gắn với vùng nguyên liệu và thị trường, đẩy mạnh sản xuất tiểu thủ công nghiệp, triển khai chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề. Phát triển nhanh và nâng cao chất lượng các loại dịch vụ phục vụ sản xuất, đời sống của dân cư nông thôn.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam còn một số hạn chế, nhất là trong tham mưu với Đảng và Nhà nước ban hành chủ trương, chính sách. Đại hội XIII (2021) của Đảng chỉ rõ: “Việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có mặt chưa theo kịp yêu cầu của tình hình mới, chưa thật sâu sát các tầng lớp nhân dân và cơ sở; chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội chưa đều... Quyền làm chủ của nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm; vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật”⁹.

Những hạn chế của Hội Nông dân được Đại hội VIII của Hội Nông dân chỉ rõ: Tổ chức bộ máy của một số tỉnh, thành Hội chậm hoàn thiện, thiếu thống nhất, khó khăn về điều kiện làm việc, bố trí cán bộ Hội chưa thực sự hợp lý, nhất là đối với Trung tâm Hỗ trợ nông dân¹⁰. Trình độ, năng lực một số cán bộ Hội các cấp chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, khả năng làm việc trong môi trường hội nhập, hợp tác quốc tế còn hạn chế; cán bộ cấp chi Hội chưa tâm huyết với công tác, hoạt động Hội. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các cấp Hội ở một số địa phương chưa theo kịp sự phát triển nhanh chóng của xã hội công nghệ và hội nhập quốc tế sâu rộng; một số cơ sở Hội chưa làm tốt công tác tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương để triển khai nhiệm vụ của Hội. Phong trào nông dân và

hoạt động Hội phát triển chưa đồng đều giữa các vùng miền, các địa phương, chưa khơi dậy mạnh mẽ tiềm năng, sức sáng tạo của nông dân trong phát triển nông nghiệp, nông thôn; có nơi chưa chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào, thiếu chủ động phối hợp trong huy động nguồn lực hỗ trợ phát triển phong trào; phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến để đẩy mạnh phong trào thi đua hiệu quả chưa cao. Công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân phát triển kinh tế tập thể có nơi còn hạn chế, chưa đồng đều giữa các địa phương. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội ở một số cấp Hội địa phương còn hình thức, chất lượng và hiệu quả chưa cao, nhất là ở cấp huyện, cấp cơ sở...

Để làm tốt vai trò tham mưu đóng góp ý kiến xây dựng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước trong giai đoạn hiện nay, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, Hội Nông dân Việt Nam và các cấp Hội cần chủ động tham gia ngay từ đầu và trực tiếp đối với các nội dung liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn, chức năng, nhiệm vụ của Hội phù hợp theo từng cấp. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, quy định của Bộ Chính trị về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Thứ hai, cần đổi mới việc tập hợp ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của nông dân theo hướng đi sâu, đi sát, khơi dậy ý thức làm chủ của hội viên, nông dân; tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp, các hình thức diễn đàn, tiếp xúc có tổ chức để lắng nghe ý kiến của hội viên, nông dân; chủ động, kịp thời nắm bắt các vấn đề thực tiễn đặt

ra trong quá trình tham gia phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới để kiến nghị xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chủ trương, chính sách, pháp luật; đưa các chủ đề giám sát, phản biện xã hội trở thành nội dung sinh hoạt thường xuyên của chi, tổ Hội Nông dân.

Thứ ba, Hội Nông dân Việt Nam và các cấp Hội cần tăng cường, nâng cao chất lượng các cuộc đối thoại định kỳ hàng năm giữa lãnh đạo Chính phủ, cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp với hội viên, nông dân để kịp thời có những chỉ đạo, định hướng giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong thực tiễn sản xuất, đời sống của nông dân, củng cố niềm tin của nông dân với Đảng, chính quyền. Vận động hội viên, nông dân thực hiện tốt các luật về phòng, chống tham nhũng, tố cáo, khiếu nại.

Thứ tư, tập trung đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng, quy định của Bộ Chính trị về quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội của các cấp Hội, nhất là các nội dung liên quan về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Thí điểm tổ chức giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng về phát triển kinh tế, xã hội ở nông thôn thông qua chỉ số đánh giá của hội viên, nông dân; tổ chức đánh giá sự hài lòng của hội viên, nông dân trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách; tổng kết đánh giá và nhân rộng.

Tạo điều kiện để hội viên, nông dân tham gia các hoạt động giám sát và phản biện xã hội, nhất là giám sát hoạt động của chính quyền, thực hiện công vụ và lối sống của đảng viên, cán bộ, công chức, người đứng đầu cấp ủy,

tổ chức đảng các cấp. Mở rộng và phát huy tốt hơn quyền dân chủ trực tiếp của nông dân nhằm thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Thứ năm, các cấp Hội chủ động tham mưu với cấp ủy, tổ chức đảng đề xuất với chính quyền cùng cấp bố trí đại diện Hội Nông dân tham gia các ủy ban, hội đồng, ban điều hành một số dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và trách nhiệm của nông dân phù hợp theo từng cấp. Tạo điều kiện để hội viên, nông dân thực hiện tốt *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở*, đề cao phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Hội Nông dân Việt Nam từ Trung ương đến cơ sở tích cực tham gia xây dựng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Qua đó, Đảng và Nhà nước đã kịp thời ban hành nhiều chủ trương, chính sách sát hợp với thực tiễn, tạo động lực cho đất nước phát triển. Với những thành tựu to lớn của dân tộc thời kỳ đổi mới, nhất là lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nông dân, phát huy những kết quả đạt được, bước kỹ vào nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình phát triển của dân tộc, Hội Nông dân Việt Nam tiếp tục tích cực tham gia vào xây dựng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb ST, H, 1991, tr. 20

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 87

3, 4, 5, 10. Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam: “Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khóa VII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII Hội Nông dân Việt Nam”, tr. 43, 43, 43, 15... nguồn: [https://storage-vnportal.vnpt.vn/vnportal-tw/1/FileVanBanChiDao/BAO%20CAO%20CHINH%20TRI%20DU%20THAO%205%20\(05.10.2023\)638333251578399383.pdf](https://storage-vnportal.vnpt.vn/vnportal-tw/1/FileVanBanChiDao/BAO%20CAO%20CHINH%20TRI%20DU%20THAO%205%20(05.10.2023)638333251578399383.pdf)

6. Đóng góp 1.768 ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp Thành phố nhiệm kỳ 2020-2025, 272 ý kiến vào các dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Các cấp Hội đã chủ trì thành lập 381 đoàn giám sát và tham gia 1.870 đoàn giám sát do các ngành, các cấp chủ trì. Tổ chức 316 Hội nghị phản biện với 3.792 ý kiến góp ý vào dự thảo các chương trình, đề án phát triển kinh tế xã hội của địa phương; dự thảo các bộ luật, cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới...

7. Trong đó, Hội Nông dân Thành phố chủ trì tổ chức 6 cuộc giám sát việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực vật tư nông nghiệp và 4 cuộc giám sát việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất do đại dịch COVID-19. Tham gia 51 cuộc giám sát của Ủy ban MTTQ và các ban, ngành chủ trì

8. Vận động cán bộ, hội viên nông dân tích cực phối hợp tham gia 1.931 vụ; số vụ hòa giải 4.171; số vụ hòa giải thành công là 2.049 vụ; phối hợp với các ngành chức năng tham gia 2.489 buổi tiếp công dân với 34.330 lượt công dân, tham gia hòa giải thành công 2.049 vụ mâu thuẫn trong nội bộ nông dân. Tiếp nhận 625 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, trong đó đã giải quyết 220 đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội chuyển 405 đơn tới các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, T. 1, tr. 88-89.